

Nội dung bài viết

1. [Hướng dẫn giải VBT Tiếng Việt 4 Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Nhân hậu và Đoàn kết - Tuần 2](#)

Hướng dẫn giải VBT Tiếng Việt 4 Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Nhân hậu và Đoàn kết - Tuần 2

Câu 1: Tìm các từ ngữ :

a) Thể hiện lòng nhân hậu, tình cảm yêu thương đ ồng loại.

M : lòng thương người,.....

b) Trái nghĩa với **nhân hậu** hoặc **yêu thương**.

M : độc ác,.....

c) Thể hiện tinh thần đùm bọc giúp đỡ đ ồng loại.

M : cứu mạng,.....

d) Trái nghĩa với **đùm bọc** hoặc **giúp đỡ**

M : ức hiếp,.....

Trả lời:

a)**M** : lòng thương người, yêu thương, xót thương tha thứ, lòng vị tha, lòng nhân ái, bao dung, thông cảm, đ ồng cảm, yêu quý, độ lượng.

b)**M** : độc ác, hung dữ, tàn bạo, cay độc, ác nghiệt, dữ dằn, dữ tợn, hung ác, nanh ác, tàn ác.

c)**M** : cứu mạng, bảo bọc, bảo vệ, che chở, nâng đỡ, ủng hộ, bênh vực, cứu giúp, cứu trợ, hỗ trợ.

d)**M** : ức hiếp, hà hiếp, hiếp đáp, hành hạ, đánh đập, lấn lướt, bắt nạt.

Câu 2: Xếp các từ có tiếng nhân (nhân dân, nhân hiệu, nhân ái, công nhân, nhân loại, nhân đức, nhân từ, nhân tài) thành 2 nhóm :

a) Từ có tiếng **nhân** có nghĩa là **người** :

.....

b) Từ có tiếng **nhân** có nghĩa là **lòng thương người** :

.....

Trả lời:

a) Từ có tiếng **nhân** có nghĩa là **người** :

nhân dân, công nhân, nhân loại, nhân tài

b) Từ có tiếng **nhân** có nghĩa là **lòng thương người** :

nhân hậu, nhân ái, nhân đức, nhân từ

Câu 3: Đặt câu với một từ em vừa tìm được ở bài tập 2 :

Trả lời:

- Nhân loại trên thế giới đều yêu thích hòa bình.

- Bác Hồ giàu lòng nhân ái với các cháu.

Câu 4: Nối câu tục ngữ thích hợp ở bên A với lời khuyên, lời chê ở bên B :

A	B
a) Ở hiền gặp lành	1) Khuyên con người hãy đoàn kết. Đoàn kết sẽ tạo nên sức mạnh.
b) Trâu buộc ghét trâu ăn	2) Khuyên con người hãy sống nhân hậu, hiền lành thì sẽ gặp đi đâu tốt đẹp.
c) Một cây làm chẳng nên non Ba cây chụm lại nên hòn núi cao	3) Chê những người xấu tính, hay ghen tị khi thấy người khác hạnh phúc, may mắn.

Trả lời:

a - 2; b - 3; c - 1